

Số: ~~17~~...20/NQ-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 22 tháng 10 năm 2020

## **NGHỊ QUYẾT**

**Của Hội đồng quản trị về việc hạn mức bảo lãnh ngân hàng**

### **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT QUẢNG NAM – ĐÀ NẴNG**

*Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần đường sắt Quảng Nam – Đà Nẵng đã được Đại hội đồng cổ đông lần đầu thông qua ngày 27/12/2015 và sửa đổi bổ sung Điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua ngày 13/4/2017,*

*Hội đồng quản trị Công ty họp ngày 22/10/2020 có sự tham gia của Trưởng ban kiểm soát. Hội nghị đã thảo luận thống nhất giao cho Giám đốc Công ty hạn mức bảo lãnh tín dụng ngân hàng mục đích bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh và một số nội dung khác. HĐQT thống nhất (3/3) thành viên.*

## **QUYẾT NGHỊ:**

### **Điều 1.**

1. Đồng ý thực hiện giao dịch tín dụng và thông qua các Hợp đồng có liên quan giữa Công ty và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng với số tiền tối đa là 25.000.000.000 VNĐ (Hai lăm tỷ đồng) với mục đích bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh, cụ thể:

- Hạn mức cho vay ngắn hạn: 15.000.000.000 VNĐ (Mười lăm tỷ đồng).

- Hạn mức bảo lãnh: 25.000.000.000 VNĐ (Hai lăm tỷ đồng).

2. Thông qua phương án vay vốn và phương án kinh doanh thể hiện trong giấy đề nghị vay vốn kèm phương án kinh doanh của Giám đốc Công ty ngày 22/10/2020 (kèm theo).

3. Đồng ý việc sử dụng các tài sản dưới đây để đảm bảo cho các nghĩa vụ trả nợ của Công ty đối với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng phát sinh từ các giao dịch cấp tín dụng nêu tại Mục 1 và các giao dịch khác giữa Công ty với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng:

- QSD đất tại lô 29, 30 khu B2-17, thuộc khu tái định cư số 2, Trung tâm đô thị mới Tây Bắc, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.



- QSD đất tại thửa đất số 201-DC, 202-DC, 203-DC Khu dân cư số 1 – Đường ĐT 605, Xã Hòa Châu, Huyện Hòa Vang, Đà Nẵng.

- Toàn bộ hàng hóa luân chuyển và quyền đòi nợ luân chuyển phát sinh từ các hợp đồng kinh tế, hợp đồng ngoại thương thuộc sở hữu hợp pháp của Công ty.

\* Công ty chỉ sử dụng giới hạn bảo lãnh trên 15 tỷ đồng sau khi thế chấp thêm các TSBĐ khác (BDS, MMTB, Sổ tiết kiệm, tiền ứng trước từ bảo lãnh tạm ứng chuyển về) đủ bảo đảm cho phần giới hạn bảo lãnh tăng thêm.

4. Giám đốc công ty đồng thời là đại diện trước pháp luật ký kết các hợp đồng bảo lãnh hạn mức tín dụng, Hợp đồng bảo đảm và/hoặc mọi giấy tờ cần thiết, có liên quan giữa Công ty và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng theo quy định của pháp luật Việt Nam.

**Điều 2.** Hội đồng quản trị giao cho Giám đốc Công ty triển khai thực hiện các nội dung nêu trên đảm bảo đúng quy định.

**Điều 3.** Ban Giám đốc, các Phòng, các Đội DTCD, Phân đoạn Hải Vân, Xí nghiệp XDCT&KDDV chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Trưởng ban kiểm soát;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Xuân Phú**





Đà Nẵng, ngày 22 tháng 10 năm 2020

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT QUẢNG NAM – ĐÀ NẴNG**

Căn cứ quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần đường sắt Quảng Nam – Đà Nẵng được quy định tại Điều lệ Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất thông qua ngày 27/12/2015 và bổ sung sửa đổi Điều lệ tại ĐHCĐ thường niên năm 2017 thông qua ngày 13/4/2017,

Hôm nay, vào hồi 8h00, ngày 22 tháng 10 năm 2020 tại trụ sở Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Nam – Đà Nẵng, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Nam – Đà Nẵng tiến hành phiên họp nhằm thảo luận và quyết định công việc trong thời gian tới.

**I. Thành phần tham dự:**

- |                            |                          |             |
|----------------------------|--------------------------|-------------|
| 1. Ông Nguyễn Xuân Phú     | - Chủ tịch HĐQT          | Chủ tọa.    |
| 2. Ông Trần Minh Nghĩa     | - TV HĐQT, Giám đốc Cty  | Thành viên. |
| 3. Ông Huỳnh Văn Sơn       | - TV HĐQT, Phó Giám đốc  | Thành viên. |
| 4. Bà Nguyễn Thị Thu Hương | - Trưởng ban kiểm soát.  |             |
| 5. Ông Nguyễn Đức Thảo     | - Chuyên viên phòng TCHC | Thư ký.     |

**Số thành viên có mặt: đầy đủ 100%. Vắng: 0%**

**II. Nội dung:**

Sau khi nghe Giám đốc Công ty báo cáo, kiến nghị và các ý kiến của các thành viên dự họp. Hội đồng quản trị đã tiến hành thảo luận và biểu quyết thông qua nội dung dưới đây:

1. Đồng ý thực hiện giao dịch tín dụng và thông qua các Hợp đồng có liên quan giữa Công ty và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng với số tiền tối đa là 25.000.000.000 VNĐ (Hai lăm tỷ đồng) với mục đích bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh, cụ thể:

- Hạn mức cho vay ngắn hạn: 15.000.000.000 VNĐ (Mười lăm tỷ đồng).
- Hạn mức bảo lãnh: 25.000.000.000 VNĐ (Hai lăm tỷ đồng).

2. Thông qua phương án vay vốn và phương án kinh doanh thể hiện trong giấy đề nghị vay vốn kèm phương án kinh doanh của Giám đốc Công ty ngày 22/10/2020.

3. Đồng ý việc sử dụng các tài sản dưới đây để đảm bảo cho các nghĩa vụ trả nợ của Công ty đối với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng





phát sinh từ các giao dịch cấp tín dụng nêu tại Mục 1 và các giao dịch khác giữa Công ty với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng:

- QSD đất tại lô 29, 30 khu B2-17, thuộc khu tái định cư số 2, Trung tâm đô thị mới Tây Bắc, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- QSD đất tại thửa đất số 201-DC, 202-DC, 203-DC Khu dân cư số 1 – Đường ĐT 605, Xã Hòa Châu, Huyện Hòa Vang, Đà Nẵng.

- Toàn bộ hàng hóa luân chuyển và quyền đòi nợ luân chuyển phát sinh từ các hợp đồng kinh tế, hợp đồng ngoại thương thuộc sở hữu hợp pháp của Công ty.

\* Công ty chỉ sử dụng giới hạn bảo lãnh trên 15 tỷ đồng sau khi thế chấp thêm các TSBĐ khác (BĐS, MMTB, Sổ tiết kiệm, tiền ứng trước từ bảo lãnh tạm ứng chuyên về) đủ bảo đảm cho phần giới hạn bảo lãnh tăng thêm.

4. Trong suốt quá trình quan hệ tín dụng với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng, Công ty bảo đảm, cam kết:

a. Thừa nhận nghĩa vụ trả nợ đối với mọi khoản tín dụng (khoản vay, bảo lãnh, mở tín dụng, chiết khấu, ...) hiện chưa thanh toán giữa Công ty và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – CN Đà Nẵng trước thời điểm cuộc họp này.

b. Đồng ý rằng, nếu Công ty vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo quy định tại các Hợp đồng cấp tín dụng, Ngân hàng được toàn quyền đề nghị và thực hiện việc trích tiền từ tài khoản tiền gửi, tài khoản thanh toán của Công ty tại bất kỳ Tổ chức tín dụng nào để thanh toán các khoản nợ tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng. Công ty tuyên bố miễn trừ mọi trách nhiệm, từ bỏ quyền khiếu nại, khiếu kiện đối với bất kỳ tổ chức tín dụng, cá nhân có liên quan khi thực hiện việc trích tiền từ tài khoản của Công ty theo đề nghị của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng.

c. Nếu đến hạn trả nợ mà Công ty không trả được nợ vay thì Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam- Chi nhánh Đà Nẵng được toàn quyền xử lý tài sản thế chấp trên để thu nợ theo hợp đồng thế chấp đã ký (bao gồm cả nợ gốc/bảo lãnh, lãi và lãi phạt nếu có).

5. Giao cho ông Trần Minh Nghĩa – Giám đốc công ty đồng thời là đại diện trước pháp luật ký kết các hợp đồng Hợp đồng cấp tín dụng, Hợp đồng bảo đảm và/hoặc mọi giấy tờ cần thiết, có liên quan giữa Công ty và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam.

6. Ông Trần Minh Nghĩa chịu mọi trách nhiệm trước Công ty và pháp luật khi thực hiện các công việc trong phạm vi trên.



**III. Biểu quyết:**

Tán thành (100%): 3/3.


Không tán thành: 0.

Ý kiến khác: 0.

Biên bản này đã được các thành viên thông qua và được lập thành 03 (ba) bản có giá trị pháp lý như nhau.

Các thành viên HĐQT đồng ký tên:

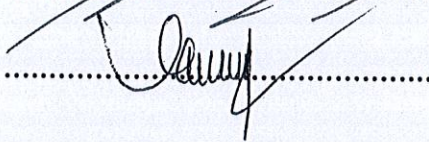
1. Nguyễn Xuân Phú

.....  


2. Trần Minh Nghĩa

.....  


3. Huỳnh Văn Sơn

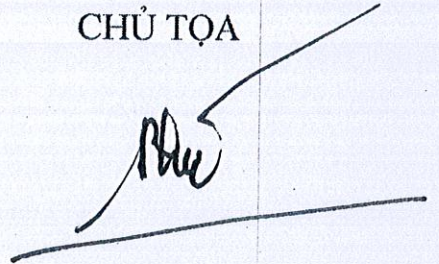
.....  


THƯ KÝ



**Nguyễn Đức Thảo**

CHỦ TỌA



**Nguyễn Xuân Phú**





